HĐTL VN30 - CẨN TRỌNG CÁC NHỊP RUNG LẮC MẠNH TRONG PHIÊN

MBSecurities

MBS Research|BẢN TIN PHÁI SINH|04/01/2021

BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY

THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2101	21/1/2021	17	1109.40	39,419
VN30F2102	18/2/2021	45	1112.60	371
VN30F2106	17/6/2021	164	1109.80	401
VN30F2109	16/9/2021	255	1110.70	462

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

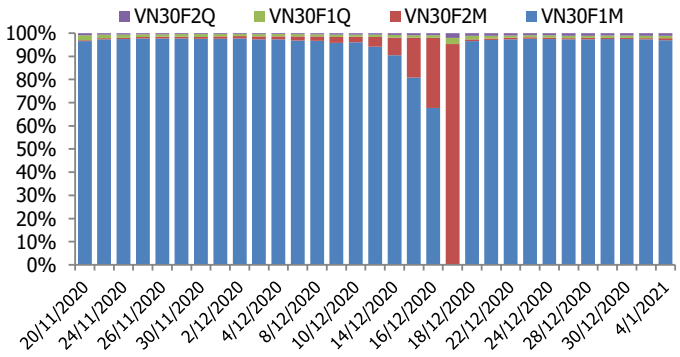

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường bật tăng mạnh mẽ trong phiên giao dịch đầu tuần với cả 4 HĐTL ghi nhận mức tăng từ 25,5 đến 30,6 điểm, cao hơn so với mức tăng 21,1 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2101 hiện đang ở mức +17,53 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2103 tăng lên 20,73 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis duy trì trạng thái dương trong 3 tuần gần đây cho thấy tâm lý giới đầu tư vẫn khá lạc quan với xu hướng thị trường lúc này.

- Trạng thái tâm lý trong xu hướng dài hạn vẫn lạc quan, biểu hiện là độ lệch giữa phái sinh và cơ sở duy trì được trạng thái dương trong suốt 3 tuần gần đây. Trong bối cảnh, xu hướng tăng của thị trường vẫn đang được ủng hộ khi dòng tiền đầu cơ vẫn xoay vòng linh hoạt ở nhóm cổ phiếu dẫn dắt, bên cạnh đó là sự ổn định của thị trường chứng khoán quốc tế. Về kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục duy trì sự tích cực khi tạo mẫu hình Rising Window. Hiện tại, chỉ số đang tiệm cận vùng kháng cự 1093 điểm (ngưỡng Fibonacci Projection 100%). Nếu chỉ số vượt lên trên vùng này thì mục tiêu tiếp theo của VN30-Index sẽ là vùng 1153 điểm (ngưỡng Fibonacci Projection 127.2% hội tụ cùng đỉnh cũ tháng 04/2018).

- Sự hưng phấn của dòng tiền mới đang diễn ra thì mọi phân tích kỹ thuật với điểm kháng cự, hỗ trợ,...hay phân tích cơ bản, thường sẽ không có nhiều ý nghĩa. Việc đoán đỉnh ngắn hạn ở đâu là rất khó khăn khi dòng tiền đầu cơ tiếp tục xoay vòng để tìm kiếm cơ hội, do đó, chiến lược vẫn là tiếp tục nương theo xu hướng của thị trường, với các vị thế Long được thực hiện len lỏi trong các nhịp điều chỉnh trên nền đà tăng với vùng hỗ trợ 1094-1097 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Chiến lược canh Long sẽ là vị thế được ưu tiên hơn trong phiên tới, đặc biệt quan sát trong các nhịp điều chỉnh với vùng hỗ trợ 1094-1097 điểm. Trong khi đó, chiến lược Short có thể mở ra nếu chỉ số đánh mất vùng hỗ trợ nêu trên.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Tiếp tục nắm giữ vị thế Long và nâng dần điểm stoploss lên 1093 điểm. Mục tiêu hướng tới vùng 1127-1139 điểm trên chỉ số phái sinh VN30F1M.
Chiến lược giao dịch spread	Theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M

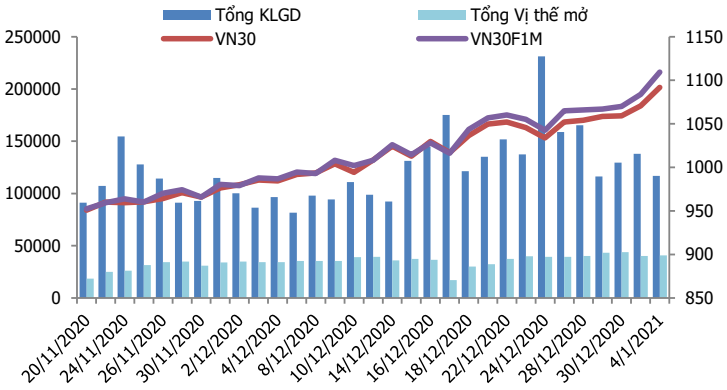

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2101	1109.4	2.35	116,484	-15.5	39,419	0.5
VN30F2102	1112.6	2.83	382	183.0	371	61.3
VN30F2106	1109.8	2.52	56	-3.4	401	0.2
VN30F2109	1110.7	2.64	62	-7.5	462	-1.1
Tổng			116,984	-15.3	40,653	0.8

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M

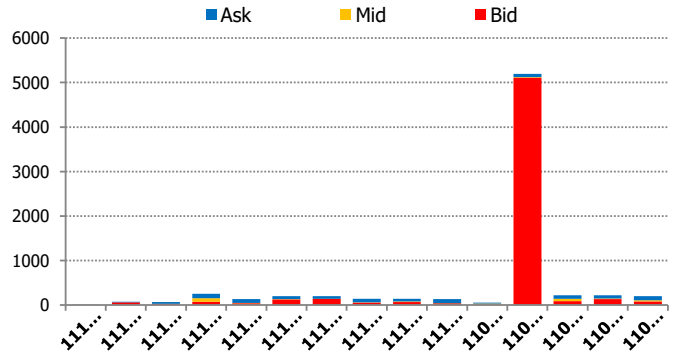

NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường bật tăng mạnh mẽ trong phiên giao dịch đầu tuần với cả 4 HĐTL ghi nhận mức tăng từ 25,5 đến 30,6 điểm, cao hơn so với mức tăng 21,1 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 116.984 hợp đồng, giảm 15,3%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 1 với 116.484 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2101 là 1092,53 điểm (thấp hơn 16,87 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2102 là 1093,61 điểm (-18,99 điểm), VN30F2103 là 1098,23 điểm (-11,57 điểm) và VN30F2106 là 1101,77 điểm (-8,93 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F2M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1100-1106	1094-1097	1080-1088
Kháng cự	1114-1117	1124-1128	1127-1139

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	3.2	-1.90	5.1	-0.52
VN30F1Q - VN30F1M	0.4	-1.40	1.8	1.24
VN30F1Q - VN30F2M	-2.8	0.50	-3.3	1.76
VN30F2Q - VN30F1M	1.3	-1.80	3.1	2.32
VN30F2Q - VN30F2M	-1.9	0.10	-2	2.84
VN30F2Q - VN30F1Q	0.9	-0.40	1.3	1.08

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN

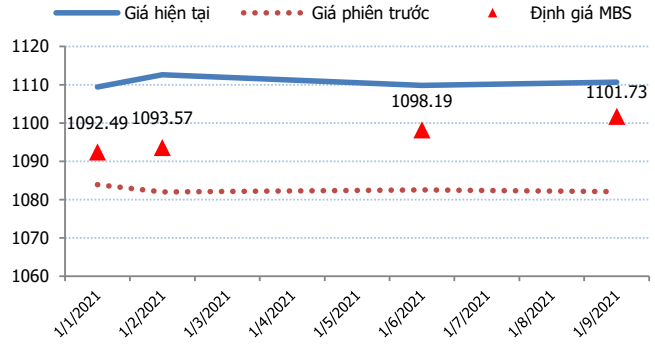

DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

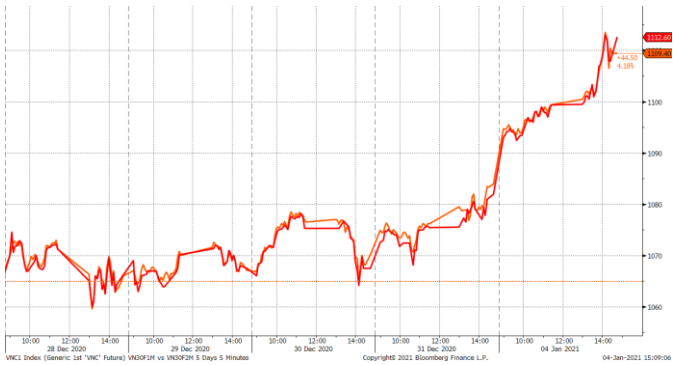

NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Phiên giao dịch cuối cùng của năm 2020 khép lại trong tâm lý hứng khởi của nhà đầu tư, với các HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 7,8 đến 14,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng 11,61 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục có diễn biến phân hóa. Cụ thể, basis của VN30F2101 tiếp tục tăng lên +13,13 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2102 đóng cửa ở mức +11,23 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng –3,3 điểm đến +5,1 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2102-VN30F2101) tăng lên mức +5,1 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

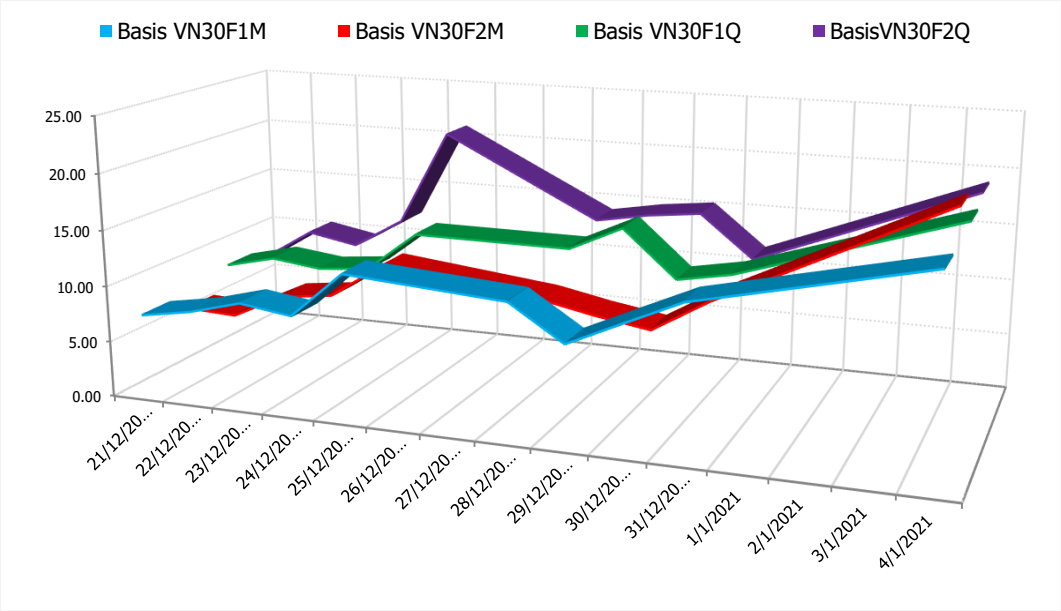

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1120.47	1091.87
Thay đổi	16.60	21.10
%Chg	1.50	1.97
YTD	1.50	1.97
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,073.34	2,924.04
P/E	19.25	15.59
P/B	2.46	2.46

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30

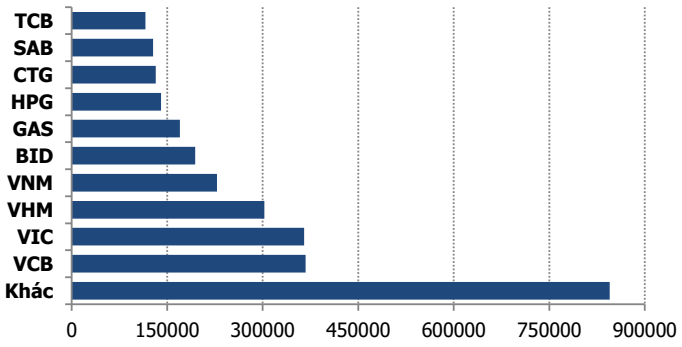

CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX

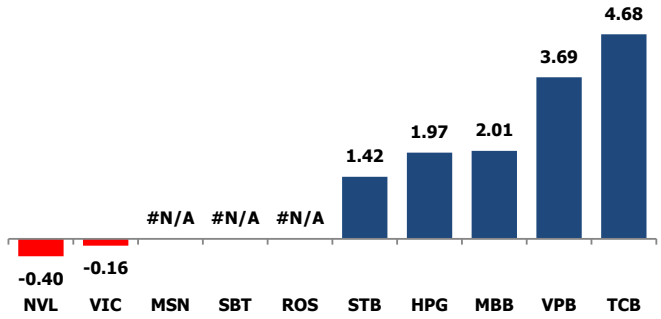

NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu tiên của năm 2021 diễn ra bùng nổ khi dòng tiền "cuồn cuộn" đổ vào thị trường và có lúc VN-Index tăng hơn 20 điểm. Tuy vậy về cuối phiên, một vài cổ phiếu dần "hạ nhiệt" như BVH, MSN, VIC, VRE đã khiến VN-Index thu hẹp đà tăng và đóng cửa chỉ còn tăng 16,6 điểm (1,5%) lên 1.120,47 điểm. Rổ VN30 có 26 mã tăng, 2 mã giảm và 2 mã đứng giá. TCB bứt phá mạnh hơn 5%, MBB, POW, CTG và VPB cùng tăng hơn 4%, SSI tăng hơn 3%. Ở chiều ngược lại, VIC, NVL là 2 mã giảm của nhóm này.

  Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 21,10 điểm (1,97%) lên 1091,87 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 245 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 7.678 tỷ đồng.

  Khối ngoại trở lại bán ròng với giá trị gần 375 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán chủ yếu ở các mã như VNM (87,74 tỷ đồng), MBB (82,21 tỷ đồng), CTG (76,12 tỷ đồng), HPG (63,43 tỷ đồng), GVR (36,89 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

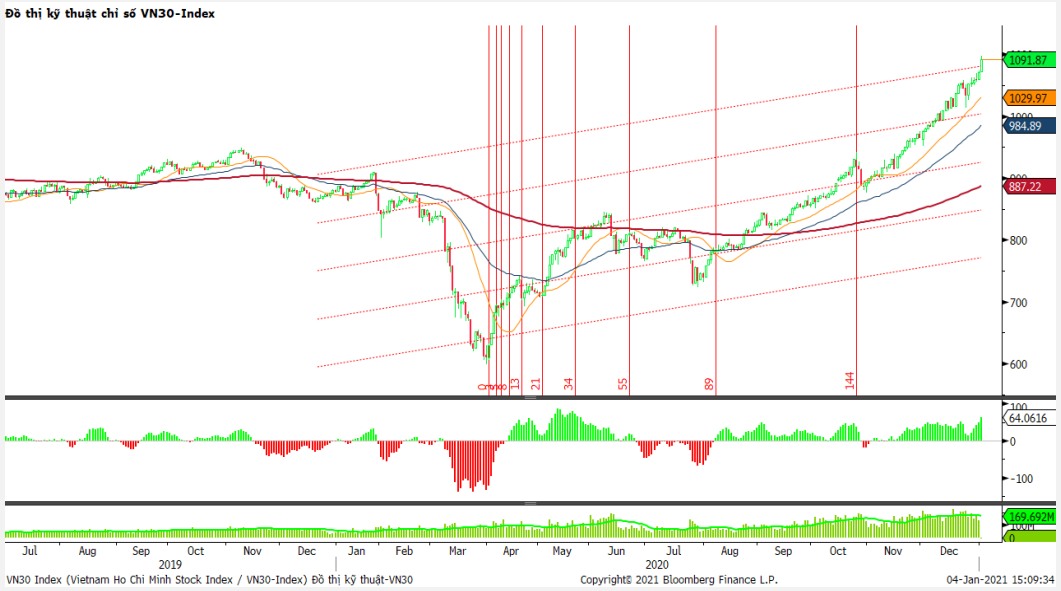

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,120.47	1.50	19.25	1.50
Dow Jones	30,223.89	(1.25)	25.12	(1.25)
S&P500	3,700.65	(1.48)	29.47	(1.48)
Nikkei 225	27,238.27	(0.07)	38.18	(0.75)
Shanghai	3,502.96	0.86	18.37	0.86
DAX	13,726.74	0.06	66.09	0.06
Vàng	1,936.10	(0.35)		1.99
Dầu WTI	47.51	(0.23)		(2.08)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 04/01/2021			
Trung Quốc- PMI sản xuất	54.90	54.80	53.00
Mỹ- họp OPEC			
Thứ Ba - 05/01/2021			
Mỹ- PMI sản xuất	57.50	56.50	
Thứ Tư - 06/01/2021			
Mỹ- Chỉ số dịch vụ T12	55.30	55.30	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-6.065M		
Thứ Năm - 07/01/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	787K	833K	
Thứ Sáu - 08/01/2021			
Mỹ- bảng lương nông nghiệp	245K	100K	
Mỹ- Tỷ lệ thất nghiệp	6.70%	6.80%	
Thứ Hai - 02/01/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ giảm điểm trong bối cảnh nhà đầu tư lo ngại về số ca nhiễm Covid-19 trên toàn cầu và cuộc bầu cử "nước rút" tại Georgia. Chỉ số Dow Jones đóng cửa giảm 382,59 điểm, tương đương 1,3%, ở mức 30.223,89. Có lúc trong phiên, chỉ số Dow giảm hơn 700 điểm. Phiên ngày thứ Hai đánh dấu phiên giảm điểm mở đầu năm mới đầu tiên của Dow Jones kể từ năm 2016. S&P 500 mất 1,5% xuống 3.700,65 điểm.
- Giá Dầu giảm do lo ngại kết quả bầu cử Thượng viện Mỹ. Giá dầu Brent tương lai giảm 71 cent, tương đương 1,4%, xuống 51,09 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 90 cent, tương đương 1,9%, xuống 47,62 USD/thùng. Trong phiên, giá dầu Brent và WTI có lúc lần lượt lên cao nhất từ tháng 3 và tháng 2.
- Giá vàng ngày 4/1 tăng hơn 2% lên đỉnh gần hai tháng nhờ USD tiếp tục mất giá trước cuộc bầu cử Thượng viện ở Georgia. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 44,2 USD lên 1.942,2 USD/ounce, trong phiên có lúc chạm 1.944,11 USD/ounce, cao nhất từ ngày 9/11. Giá vàng tương lai tăng 2,7% lên 1.946,6 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, VPB và MBB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 duy trì đà tăng điểm. Trong đó, TCB đóng góp 4,68 điểm cho chỉ số VN30.

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.43	33,000	4.76	4.70%	613.947	4.68	10.13	1.65
HPG	Metals & Mining	8.99	42,300	2.05	3.24%	672.137	1.97	13.05	2.56
VNM	Food Products	8.40	109,300	0.46	0.73%	251.374	0.42	22.85	7.78
VIC	Real Estate Management & Development	7.76	108,000	-0.18	2.35%	107.557	-0.16	40.60	4.25
VPB	Banks	6.80	34,200	5.23	5.07%	280.611	3.69	8.32	1.68
VCB	Banks	4.71	99,000	1.12	2.57%	84.376	0.57	21.38	3.93
MBB	Banks	4.65	23,950	4.13	5.41%	1003.926	2.01	8.00	1.44
VHM	Real Estate Management & Development	4.59	92,000	2.79	3.34%	279.81	1.36	13.34	4.04
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.40	60,200	1.86	1.52%	128.596	0.88	14.21	3.13
MSN	Food Products	4.26	88,900	0.00	2.36%	173.529	0.00	43.01	5.08
MWG	Specialty Retail	4.14	120,600	1.43	1.09%	137.697	0.64	14.16	3.59
VJC	Airlines	3.84	125,800	0.64	1.61%	99.36	0.27	#N/A N/A	4.71
STB	Banks	3.51	17,550	3.85	4.73%	805.829	1.42	13.32	1.12
HDB	Banks	3.14	24,100	1.47	1.26%	164.214	0.50	8.94	1.75
CTG	Banks	3.08	35,500	2.75	3.15%	497.361	0.90	12.04	1.60
NVL	Real Estate Management & Development	2.62	65,100	-1.36	4.47%	430.269	-0.40	11.15	2.54
EIB	Banks	2.38	19,500	1.30	3.14%	13.033	0.33	28.05	1.44
VRE	Real Estate Management & Development	1.75	31,650	0.80	3.34%	296.433	0.15	31.63	2.54
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.72	81,700	0.86	1.86%	60.548	0.16	17.79	3.75
SAB	Beverages	1.64	199,400	2.26	2.97%	31.586	0.40	31.59	6.46
SSI	Capital Markets	1.42	33,800	2.11	2.37%	308.131	0.32	18.43	2.15
KDH	Real Estate Management & Development	1.24	29,350	0.17	1.89%	37.827	0.02	14.20	2.12
GAS	Gas Utilities	0.99	88,800	2.54	2.64%	120.106	0.27	18.69	3.64
BID	Banks	0.91	48,250	0.73	1.47%	95.967	0.07	22.70	2.48
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.86	54,900	0.55	2.38%	73.544	0.05	80.56	3.28
REE	Industrial Conglomerates	0.82	50,300	2.76	2.64%	32.813	0.24	10.94	1.44
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.77	14,100	3.68	4.36%	194.554	0.30	20.76	1.17
SBT	Food Products	0.57	20,950	0.00	1.44%	76.941	0.00	29.83	1.74
TCH	Machinery	0.45	20,050	0.50	2.76%	114.452	0.03	6.94	1.41
ROS	Construction & Engineering	0.17	2,540	0.40	2.37%	29.107	0.01	#N/A N/A	0.24

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30		Đặc điểm sản phẩm
1	**Mã hợp đồng**		VN30F-yy-mm
2	**Tài sản cơ sở**		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	**Hệ số nhân hợp đồng**		100.000 đồng
4	**Quy mô 01 hợp đồng**		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	**Tháng đáo hạn**		-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	**Phương thức giao dịch**		- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	**Thời gian giao dịch**	**GD Khớp lệnh định kỳ** **GD khớp lệnh liên tục** **GD Thỏa thuận**	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 - 08h45 - 14h45
8	**Các loại lệnh giao dịch**		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	**Nguyên tắc khớp lệnh**		Ưu tiên giá và thời gian.
10	**Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh**		01 hợp đồng
11	**Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh**		500 hợp đồng
12	**Đơn vị yết giá/ Bước giá**		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	**Biên độ dao động**		+/- 7%
14	**Ngày giao dịch cuối cùng**		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	**Ngày thanh toán cuối cùng**		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	**Phương thức thanh tóan**		Thanh tóan bằng tiền
17	**Giá thanh toán hàng ngày**		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	**Giá thanh tóan cuối cùng**		Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	**Giá tham chiếu**		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	**Mở tài khoản**		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	**Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK**		NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	**Mức ký quỹ ban đầu**		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	**Mức ký quỹ duy trì**		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	**Ký quỹ bổ sung**		Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	**Thoát khỏi hợp đồng tham gia**		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn